

Số: 22/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 11 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 170/2025/TLST/HNGĐ ngày 04/12/2025,
giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997

Địa chỉ: khối 4, xã D, tỉnh Nghệ An.

CCCD: 040197022609

Bị đơn: anh Hồ Văn P, sinh năm 1994

Địa chỉ: xóm 5, xã V, tỉnh Nghệ An.

CCCD: 040094040703

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và
gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03
tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và
hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Văn P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

{2.1} Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Văn P thuận tình ly
hôn.

{2.2} Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Hoàng B, sinh
ngày 01 tháng 8 năm 2019; Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Văn P thống nhất giao cháu
Hồ Hoàng B cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm hoãn
nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hồ Văn P do các đương sự chưa yêu cầu.

Anh Hồ Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
Nếu anh P lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị Nguyễn Thị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Hồ Văn P .

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 luật Hôn nhân- Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

{2.3} Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

{2.4} Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

{2.5} Về án phí: chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003361 ngày 04 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An; Trả lại cho chị T 150.000 đồng đã nộp; Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2- NA
- Thi hành án DS Nghệ An
- UBND xã V - NA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa